TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS-ST

Ngày: 29/3/2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Hồng

2. Ông Trần Văn Hổ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 234/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Quốc Đ, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: ấp AT, xã Ạ, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Trúc P, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Số 105A, ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

(Theo văn bản ủy quyền ngày 9/11/2018)

* *Bị đơn:* Bà Dương Thị Ngọc D, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Số 59C, khu phố M, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Quốc Đ là bà Lê Thị Trúc P trình bày:

Ngày 14/4/2018, ông Lê Quốc Đ có cho bà Dương Thị Ngọc D vay số tiền là 60.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh, lãi suất thỏa thuận là 2%/tháng, thời hạn trả là 02 tháng kể từ ngày 14/4/2018 và hai bên có làm giấy mượn tiền ngày 14/4/2018. Từ khi ông Đ cho bà D vay tiền đến nay, bà D chưa trả được cho ông Đ khoản tiền nào, gồm tiền gốc và tiền lãi. Do đó, nay ông Đ khởi kiện yêu cầu bà D trả

cho ông số nợ vay với số tiền gốc là 60.000.000 đồng, đồng thời ông Đ thay đổi yêu cầu tính lãi đối với tiền lãi với mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 14/6/2018 đến ngày 14/3/2019 là 9 tháng (9 tháng x 60.000.000 đồng x 0,83%/tháng) = 4.482.000 đồng. Tổng cộng tiền vốn gốc và lãi yêu cầu bà D phải trả là 64.482.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã hai lần triệu tập bà D đến để tiến hành hòa giải nhưng bà D vẫn vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ông Lê Quốc Đ khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị Ngọc D trả số tiền đã vay và hiện bà D đang cư trú tại thành phố BT, tỉnh Bến Tre nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Dương Thị Ngọc D là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để hòa giải nhưng vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Đồng thời, Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bà D vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà D theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu tính lãi từ 2%/tháng xuống còn 0,83%/tháng. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu tính lãi này không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu và phù hợp với khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Về số tiền vốn gốc: Theo giấy mượn tiền ngày 14/4/2018 giữa ông Lê Quốc Đ và bà Dương Thị Ngọc D có chữ ký, ghi tên của ông Đ, bà D thể hiện ông Đ có cho bà D mượn số tiền 60.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh, thời hạn trả là 02 tháng kể từ ngày 14/4/2018. Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn nhưng bà D vẫn không trả cho ông Đ số tiền đã vay nên việc ông Đ khởi kiện yêu cầu bà D trả số tiền 60.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về số tiền lãi: Mặc dù theo giấy mượn tiền ngày 14/4/2018 thì hai bên không có thỏa thuận về lãi suất. Tuy nhiên tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi với mức lãi suất là 0,83%/tháng tương ứng với nợ gốc quá hạn chưa trả và thời gian chậm trả là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, tiền lãi bà D phải trả cho ông Đ là lãi suất 0,83%/tháng đối với số tiền gốc 60.000.000 đồng, tính từ ngày 14/6/2018 đến ngày 14/3/2019 là 9 tháng (9 tháng x 60.000.000 đồng x 0,83%/tháng) = 4.482.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền vốn gốc và lãi bà D phải trả cho ông Đ là 64.482.000 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quốc Đ được chấp nhận nên án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Dương Thị Ngọc D phải nộp là 64.482.000 x 5% = 3.224.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 244, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Quốc Đ đối với bị đơn bà Dương Thị Ngọc D, cụ thể:

Buộc bà Dương Thị Ngọc D có trách nhiệm trả cho ông Lê Quốc Đ tổng cộng số tiền vay là 64.482.000 (Sáu mươi bốn triệu, bốn trăm, tám mươi hai nghìn) đồng, gồm 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng tiền nợ gốc và 4.482.000 (bốn triệu, bốn trăm, tám mươi hai nghìn) đồng tiền lãi.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, số tiền trên chưa được thi hành thì bên phải thi hành án chưa thi hành án phải trả lãi đối với số tiền gốc chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành cho đến khi thi hành xong.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.224.000 (Ba triệu, hai trăm, hai mươi bốn nghìn) đồng bà Dương Thị Ngọc D phải nộp.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Lê Quốc Đ số tiền 1.650.000 (Một triệu, sáu trăm, năm mươi ngìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0021756 ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Lê Hoàng Út